HOCGIOITOAN.COM

ĐỀ THI

(Đề gồm 19 câu)

ĐỀ THI HỌC KỲ 1
NĂM HỌC 2026 - 2027
Môn: TOÁN - Lớp 9
Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề

Mã đề: 1388

Họ, tên thí sinh: .....
Số báo danh: .....

PHẦN I. *Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.*

Câu 1: Một chiếc thang dài 6 *m* dựa vào tường, tạo với mặt đất một góc 60°. Hỏi chân thang cách chân tường bao nhiêu mét? (cos 60° = 1/2)

A. 3 **B.** 8
C. -1 **D.** 9

Câu 2: Nghiệm của phương trình $3x + 6 = 2x + 10$ là:

A. -5 **B.** 7
C. -3 **D.** 4

Câu 3: Tập nghiệm của bất phương trình $2x + 4 \leq 0$ là:

A. $x \leq -2$ **B.** $x < -2$
C. $x > -2$ **D.** $x \geq -2$

Câu 4: Nghiệm nguyên nhỏ nhất của bất phương trình $5x + 25 \geq 0$ là:

A. 2 **B.** -6
C. -11 **D.** -5

Câu 5: Rút gọn biểu thức $5\sqrt{2} + 3\sqrt{2}$ ta được:

A. $16\sqrt{2}$ **B.** $9\sqrt{2}$
C. $7\sqrt{2}$ **D.** $8\sqrt{2}$

Câu 6: Nghiệm của phương trình $9x = 54$ là:

A. 0 **B.** 10
C. 7 **D.** 6

Câu 7: Nghiệm của phương trình $4x + 4 = 24$ là:

A. -1 **B.** 1
C. 5 **D.** 8

Câu 8: Nghiệm của phương trình $6x + 6 = -6$ là:

A. -2 **B.** -3
C. -7 **D.** 1

Câu 9: Nghiệm của phương trình $8x + 1 = 33$ là:

A. 2 **B.** 11

C. 9 **D.** 4

Câu 10: Nghiệm của phương trình $5x + 6 = 31$ là:

A. -3 **B.** 7

C. 5 **D.** -1

Câu 11: Nghiệm của phương trình $3x = 6$ là:

A. -7 **B.** -6

C. -1 **D.** 2

Câu 12: Nghiệm của phương trình $2x + 2 = 0$ là:

A. 5 **B.** -1

C. -7 **D.** 1

PHẦN II. *Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 7. Câu 1–5: trả lời ngắn (ghi đáp số); câu 6–7: tự luận (trình bày lời giải).*

Câu 1: Nghiệm của phương trình $9x + 36 = 0$ là: Trả lời: .....

Câu 2: Nghiệm của phương trình $5x + 4 = 3x + 10$ là: Trả lời: .....

Câu 3: Nghiệm của phương trình $7x + 2 = 5x + 12$ là: Trả lời: .....

Câu 4: Nghiệm của phương trình $6x + 9 = 45$ là: Trả lời: .....

Câu 5: Cho biểu thức $B = (x - 5\sqrt{x} + 6)/(\sqrt{x} - 2)$ (với $x \geq 0$, $x \neq 4$). Rút gọn B rồi tính giá trị của B khi $x = 49$. Trả lời: .....

Câu 6: Cho tam giác ABC vuông tại A, đường cao AH. Gọi M, N lần lượt là hình chiếu vuông góc của H trên AB và AC. Chứng minh rằng $AM \cdot AB + AN \cdot AC = 2 \cdot AH^2$.
(Tự luận chứng minh — trình bày lời giải)

Câu 7: Cho tam giác ABC vuông tại A. Chứng minh rằng $\sin(B) = \cos(C)$ và $\cos(B) = \sin(C)$.
(Tự luận chứng minh — trình bày lời giải)

------ HẾT ------

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;

- Giám thị không giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN THAM KHẢO — Đề thi thử học kỳ 1 môn Toán lớp 9 — Đề số 16

Phần I. Trắc nghiệm 4 phương án

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	D	A	D	D	D	C	A	D	C	D	B

Phần II. Tự luận

Câu	1	2	3	4	5	6	7
Đáp án	-4	3	5	6	4	(TL)	(TL)

** Lời giải chi tiết từng câu chỉ hiển thị sau khi mở khoá đáp án của đề (hoặc mua trọn bộ).*